

## ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

### Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

-----

Năm 2022, là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 trong bối cảnh có những thuận lợi do tình hình dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt, các chính sách tài khóa, tiền tệ của Chính phủ đã phát huy hiệu quả, hoạt động sản xuất, kinh doanh có bước phục hồi, thời tiết và nguồn nước thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp... Tuy nhiên, nổi lên một số khó khăn, thách thức mới, diễn biến phức tạp hơn, nhất là tình hình giá cả nguyên, nhiên vật liệu và chi phí đầu vào các ngành sản xuất quan trọng tăng; một số cơ chế, chính sách mới để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế (*liên quan đến điện gió, điện mặt trời*) chưa ban hành... đã ảnh hưởng, tác động đến tình hình thực hiện nhiệm vụ, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp, các ngành, địa phương đã bám sát tinh thần chỉ đạo của Trung ương, quy chế làm việc, chương trình công tác; tranh thủ được thời cơ, thuận lợi, chủ động, sáng tạo, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt các giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách; cùng sự đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm 2022, kết quả đạt được như sau:

**I- Những kết quả đạt được trong năm 2022:** Có 14/21 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, trong đó: kinh tế 02/09 chỉ tiêu, xã hội 06/06 chỉ tiêu và môi trường 03/03 chỉ tiêu, xây dựng Đảng 03/03 chỉ tiêu, cụ thể:

- *Về kinh tế:* Có 02/09 chỉ tiêu đạt kế hoạch gồm: (1) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 3.494 tỷ đồng đạt 100,1% kế hoạch; (2) Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển vào GRDP 40,71% (kế hoạch 40,6%). Có 07/09 chỉ tiêu còn khó khăn, không đạt kế hoạch, gồm: (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP 7,42% (kế hoạch 10-11%); (2) Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản 30% (kế hoạch 27-28%), công nghiệp - xây dựng 37,6% (kế hoạch 40-41%), dịch vụ 32,4% (kế hoạch 32-33%); (3) GRDP bình quân đầu người ước đạt 76,8 triệu đồng (kế hoạch 78-79 triệu đồng); (4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 20.105 tỷ đồng, đạt 65,9% kế hoạch (kế hoạch 30.000-30.500 tỷ đồng), giảm 32,8% so cùng kỳ; (5) Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP 16,32% (kế hoạch 37,6%); (6) Năng suất lao động tăng 3,1% (kế hoạch 10,04%); (7) Tỷ trọng kinh tế số đóng góp vào GRDP 9,53% (kế hoạch 12%).

- *Về xã hội:* Có 06/06 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, gồm: (1) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm 1,86% (kế hoạch giảm 1,5-2%); (2) Có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới (kế hoạch 2-3 xã) và có 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (kế hoạch 4-5 xã); (3) Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn Quốc gia 57,3%

(kế hoạch 55-56%); (4) Số lao động được đào tạo nghề đạt 10.803 người, vượt 20% kế hoạch (kế hoạch 9.000 người); (5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64,93% (kế hoạch đạt 64-65%), trong đó có bằng cấp chứng chỉ đạt 27,86% (kế hoạch 27-28%); (6) Tỷ lệ xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế đạt 95,4% (kế hoạch 95-96%).

- *Về môi trường*: Có 03/03 chỉ tiêu đạt kế hoạch, gồm: (1) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch ở đô thị và nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt 99,7% (kế hoạch 97%); (2) Tỷ lệ các khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100% (kế hoạch 100%); (3) Tỷ lệ che phủ rừng 47,11% (kế hoạch 47,1%).

- *Về xây dựng Đảng*: Có 03/03 tiêu chí đạt kế hoạch, gồm: (1) Công tác kết nạp đảng viên mới, tính đến ngày 21/11/2022, kết nạp 755/815 đảng viên, đạt 92,6% chỉ tiêu giao; (2,3) tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 85% trở lên.

Cụ thể như sau:

### **1. Về kinh tế**

*1.1. Nông-lâm nghiệp và thủy sản*: Giá trị sản xuất toàn ngành đạt 12.983 tỷ đồng, đạt 101,5% kế hoạch, tăng 4,52% so cùng kỳ, trong đó nông, lâm nghiệp tăng 4,21%, thủy sản tăng 4,76% so cùng kỳ.

- *Nông nghiệp*: Tăng về quy mô, năng suất và giá tiêu thụ; cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi cây trồng hiệu quả; nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, phát triển cánh đồng lớn đạt kết quả tích cực; triển khai các liên kết chuỗi giá trị mang lại hiệu quả cao; hình thành 10 vùng liên kết sản xuất hướng đến xuất khẩu; chủ trương phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt kết quả bước đầu. Chăn nuôi phát triển theo hướng an toàn sinh học, hiệu quả, giá trị kinh tế cao, tăng cả về quy mô và sản lượng thịt. Công tác phòng, chống dịch trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát chặt chẽ, không xảy ra dịch bệnh.

- *Lâm nghiệp*: Triển khai công tác trồng rừng đạt kế hoạch; công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng được tăng cường chỉ đạo quyết liệt, số vụ vi phạm giảm 34,7% .

- *Thủy sản*: Năng lực tàu cá tiếp tục nâng cao theo hướng hiện đại, bảo đảm an toàn đánh bắt vùng biển xa, sản lượng khai thác tiếp tục được duy trì ở mức cao, 126.879 tấn, tăng 2,54% so cùng kỳ, vượt 2,7% kế hoạch. Sản xuất tôm giống tiếp tục duy trì thị trường tiêu thụ và tăng trưởng.

- *Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt chỉ tiêu*: đến cuối năm 2022 có thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 03 thôn đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số lên 31 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 10 xã nông thôn mới nâng cao và 07 thôn đạt chuẩn nông thôn mới.

*1.2. Công nghiệp - xây dựng*: Giá trị sản xuất toàn ngành đạt 20.236 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch, tăng 7,42% so cùng kỳ (kế hoạch tăng 16-17%).

- *Công nghiệp*: Tiếp tục duy trì mức tăng trưởng cao, giá trị sản xuất của ngành đạt 12.289 tỷ đồng, đạt 96,7% kế hoạch, tăng 12,23% so cùng kỳ. Các dự án năng lượng tái tạo đã hoàn thành tiếp tục phát huy hiệu quả. Hoàn thành dự án động lực Cảng biển tổng hợp Cà Ná đưa vào khai thác thử nghiệm Bến 1A bảo đảm an toàn và đẩy nhanh tiến độ Bến 1B. Tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án LNG Cà Ná giai đoạn 1; đầu tư hạ tầng KCN Du Long, thu hút nhà đầu tư thứ cấp đạt kết quả; hoàn thủ tục trình cấp chủ trương đầu tư Khu công nghiệp Cà Ná.

- *Xây dựng*: Giá trị sản xuất ngành xây dựng đạt 7.947 tỷ đồng, đạt 90,2% kế hoạch, tăng 0,75% so cùng kỳ. Kịp thời ban hành các văn bản tháo gỡ những chông chéo trong công tác quản lý đầu tư xây dựng; hoàn thành các đồ án quy hoạch lớn, quan trọng và đẩy nhanh tiến độ các khu đô thị; công tác quản lý trật tự xây dựng và hạ tầng kỹ thuật được tăng cường.

*1.3. Thương mại - dịch vụ*: Giá trị sản xuất toàn ngành đạt 14.243 tỷ đồng vượt 8,6% kế hoạch, tăng 15,67% so cùng kỳ (*kế hoạch tăng 10-11%*).

- Các ngành dịch vụ, thương mại, du lịch phục hồi tích cực, tăng trưởng khá; tổ chức nhiều chương trình kết nối cung cầu, giao thương; công tác xúc tiến, quảng bá du lịch được tăng cường, số lượng khách du lịch cao nhất từ trước đến nay đạt 2,4 triệu lượt khách, tăng gấp 2,1 lần so cùng kỳ, vượt 26,3% kế hoạch. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng mạnh. Giao thông vận tải phục hồi và tăng mạnh. Giá trị kim ngạch xuất khẩu thủy sản tăng 15% so cùng kỳ, vượt 8,3% kế hoạch.

- Công tác chuyển đổi số đạt một số kết quả bước đầu. Hoạt động bưu chính, viễn thông phát triển ổn định, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt.

*1.4. Công tác quản lý tài nguyên - môi trường*: Hoàn thành phê duyệt và tổ chức công khai quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022; đẩy mạnh công tác quản lý đất đai; ban hành các quy định, kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm; công tác thanh, kiểm tra về đất đai, môi trường, khoáng sản được triển khai kịp thời và xử lý theo quy định.

#### *1.5. Tài chính - ngân hàng*

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các giải pháp quản lý thu chi ngân sách nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của địa phương. Tổng thu ngân sách đạt 3.494 tỷ đồng, đạt 100,1% dự toán năm, trong đó thu nội địa đạt 3.394 tỷ đồng, vượt 13,5% kế hoạch; thu hải quan đạt 100 tỷ đồng, đạt 20% kế hoạch. Tổng chi ngân sách ước đạt 6.441 tỷ đồng, bằng 100,1% dự toán năm.

- Hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn, tình hình nợ xấu được kiểm soát. Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ doanh nghiệp,

hợp tác xã, hộ kinh doanh, người lao động phục hồi sản xuất theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

*1.6. Đầu tư phát triển:* Hoàn thành và trình thẩm định quy hoạch tỉnh. Đây mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp; tăng cường rà soát, thanh tra, kiểm tra các dự án, nhất là các dự án chậm tiến độ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội gặp khó khăn, đạt thấp so với kế hoạch.

- *Công tác phát triển và hỗ trợ doanh nghiệp:* Duy trì đối thoại tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư. Hoạt động doanh nghiệp phục hồi rõ nét, số doanh nghiệp thành lập mới tăng 39,5%; số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tăng 42% so cùng kỳ; một số doanh nghiệp tiếp tục mở rộng quy mô, tăng năng lực sản xuất mới. Công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được quan tâm chỉ đạo, hoạt động Hợp tác xã tiếp tục được duy trì và phát triển.

## **2. Về xã hội**

### **2.1. Giáo dục - đào tạo và khoa học công nghệ**

- *Giáo dục:* Tập trung chỉ đạo triển khai các hoạt động dạy và học bảo đảm an toàn, phòng chống dịch; quy mô học sinh các cấp năm học 2021 - 2022 và năm học mới được duy trì; tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đầu cấp học an toàn, nghiêm túc, đúng quy định, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 95,73%, tăng 0,57% so năm học trước. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp học và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Chỉ đạo tăng cường thực hiện công tác đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với lớp 3, 7, 10 năm học mới 2022 - 2023 theo lộ trình.

- *Đào tạo:* Trong năm, đã đào tạo nghề trình độ dài hạn cho 787 học viên, đạt 78,7% kế hoạch, tăng 28,2% cùng kỳ; trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng cho 10.016 học viên, tăng gấp 2,97 lần so cùng kỳ và vượt 25,2% kế hoạch.

- *Khoa học công nghệ:* Tiếp tục triển khai 32 nhiệm vụ khoa học công nghệ, nghiệm thu 07 nhiệm vụ; đề xuất đặt hàng với Bộ Khoa học và Công nghệ 08 nhiệm vụ; hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo được quan tâm triển khai; công tác quản lý đo lường được tăng cường, đã tổ chức 12 đợt kiểm tra tại 126 cơ sở sản xuất kinh doanh, tất cả đều đạt yêu cầu.

### **2.2. Về Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Tập trung chỉ đạo triển khai các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, đồng bộ và thực hiện Chương trình phòng, chống dịch Covid-19; duy trì giám sát, chủ động kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 được đẩy mạnh. Công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, không xảy ra ngộ độc thực phẩm; các bệnh theo mùa được kiểm soát chặt chẽ, không để bùng phát thành dịch; công tác phòng chống HIV/AIDS và dân số, kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh; tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh, hướng đến Bệnh viện thông minh.

Chương trình bảo vệ và chăm sóc trẻ em được quan tâm chỉ đạo; công tác

vận động các tổ chức từ thiện khám và chữa bệnh cho người nghèo, đối tượng chính sách và trẻ em tiếp tục phát huy hiệu quả.

### *2.3. Lao động, việc làm và kết quả thực hiện các chính sách xã hội*

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, đúng đối tượng. Hoàn thành tổng kết thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch Covid-19; các chính sách hỗ trợ người có công, người nghèo, lao động thất nghiệp được quan tâm. Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm tiếp tục được đổi mới, xuất khẩu lao động chuyên hướng sang thị trường có thu nhập cao, đạt kết quả tích cực; đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp và kết nối giải quyết việc làm được quan tâm chỉ đạo.

*2.4. Văn hóa, thể thao, phát thanh - truyền hình:* Tập trung tuyên truyền các sự kiện chính trị của tỉnh và của cả nước, kỷ niệm các ngày lễ lớn: tuyên truyền kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức các hoạt động văn hóa mừng xuân Nhâm Dần, tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày tái lập tỉnh Ninh Thuận gắn với 47 năm Ngày giải phóng Ninh Thuận và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước... đảm bảo vui tươi, tiết kiệm, tuân thủ nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Chương trình đưa văn hóa về cơ sở và giao lưu trực tuyến trên truyền hình được quan tâm thực hiện, chất lượng được nâng lên; tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh lần thứ VII và Ngày quốc tế Yoga năm 2022; thể thao thành tích cao có bước tiến bộ, tham dự 24 giải thể thao và đạt 119 huy chương các loại.

### *3. Công tác quốc phòng, an ninh*

Công tác quân sự quốc phòng được thực hiện nghiêm túc, tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm chất lượng, an toàn. Triển khai đồng bộ nhiều biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội nhất là trong các ngày Lễ lớn, các sự kiện quan trọng của tỉnh; thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát các vùng trọng điểm, phức tạp nắm tình hình và kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra. Tập trung chỉ đạo công tác phòng chống cháy nổ.

Tập trung triển khai kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông, đồng thời tăng cường kiểm tra, tuần tra việc chấp hành Luật giao thông đường bộ trên các tuyến giao thông trọng điểm, tuy nhiên, tình hình tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp.

### *4. Kết quả công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị*

*4.1. Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:* Các cấp ủy đảng chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; tình hình dịch bệnh Covid-19. Tập trung tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương, nhất là kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, kỷ niệm 30 năm Ngày tái lập tỉnh, 47 năm Ngày giải phóng Ninh Thuận và giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 77 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám

thành công (19/8) và Quốc khánh (02/9)... Chỉ đạo triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với triển khai thực hiện Kết luận 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, những điều đảng viên không được làm.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt chất lượng việc học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng; công tác đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị được tập trung thực hiện đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Việc nắm bắt, phản ánh, định hướng tình hình tư tưởng, tâm trạng và dư luận xã hội được quan tâm. Tập trung chỉ đạo hoàn thành biên soạn, xuất bản cuốn sách “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận (2000 - 2020)”. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng công tác thông tin báo chí, thông tin đối ngoại, công tác khoa giáo.

#### *4.2. Công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức bộ máy và công tác cán bộ*

Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp Kết luận 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị và Thông báo kết luận số 16-KL/TW về thực hiện mô hình theo Nghị quyết 18-NQ/TW. Triển khai Kết luận 28-KL/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ và Nghị quyết 07-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

#### *4.3. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng*

Cấp ủy các cấp ban hành và triển khai nhiệm vụ theo Chương trình kiểm tra, giám sát năm đã đề ra. Tiến hành kiểm tra 492 tổ chức đảng, 269 đảng viên; giám sát theo chuyên đề đối với 198 tổ chức đảng, 104 đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát hầu hết các tổ chức đảng, đảng viên chấp hành tốt các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước và cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 54 đảng viên, trong đó khiển trách 42, cảnh cáo 08, khai trừ 04.

*4.4. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực* được quan tâm. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội các cấp tổ chức phổ biến, quán triệt và thực hiện đạt kết quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận... của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các ngành, cơ quan, địa phương trong

tin cậy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tiếp tục chủ động công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực, chú trọng thực hiện công tác cải cách hành chính.

#### *4.5. Hiệu lực, hiệu quả điều hành của chính quyền các cấp*

Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao; tổ chức các Kỳ họp lần thứ 4 đến lần thứ 9 để thông qua các nhiệm vụ quan trọng của địa phương. Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và chương trình đã đề ra; kịp thời cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Ủy ban nhân dân các cấp tập trung cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy các cấp; quyết liệt triển khai nhiệm vụ ngay từ đầu năm để quyết tâm phần đầu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2022.

*4.6. Công tác dân vận và hoạt động của Mặt trận, đoàn thể có đổi mới và đạt kết quả tích cực, tạo được sự đồng thuận, thống nhất cao trong nhân dân, góp phần quan trọng thực hiện mục tiêu năm 2022 đề ra. Tập trung tuyên truyền, vận động, tập hợp, củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc; quan tâm đến nguyện vọng, bảo vệ, quyền lợi chính đáng, hợp pháp của Nhân dân, đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Hệ thống dân vận phát huy tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo,... góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.*

## **II- Những khó khăn, hạn chế**

### ***1. Về kinh tế:***

Chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế còn khó khăn, đạt thấp hơn so với kế hoạch, nhất là các chỉ tiêu quan trọng: Tăng trưởng GRDP, cơ cấu kinh tế, GRDP bình quân đầu người, tổng vốn đầu tư toàn xã hội, năng xuất lao động... Thực hiện chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế còn khó khăn.

- Ngành nông nghiệp tuy có tăng trưởng, nhưng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp số, nông nghiệp thông minh, liên kết chuỗi giá trị hướng đến xuất khẩu các sản phẩm lợi thế... còn hạn chế.

- Giá trị sản xuất ngành công nghiệp, xây dựng đạt thấp so kế hoạch; một số sản phẩm công nghiệp khai khoáng, chế biến giảm sâu. Ngành năng lượng tái tạo là thế mạnh, đột phá của tỉnh gặp khó khăn, tăng trưởng thấp; một số dự án, công trình trọng điểm, dự án du lịch, hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp có tiến độ triển khai chậm.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp, nhất là vốn nước ngoài và vốn các Chương trình mục tiêu Quốc gia. Thu ngân sách đạt chỉ tiêu nhưng nguồn thu từ đất và thuế hải quan không đạt kế hoạch. Công tác quản lý đất đai còn hạn chế, nhất là khu vực tuyến đường ven biển, các dự án trọng điểm, cấp bách. Việc tháo gỡ các điểm nghẽn trong xây dựng giá đất, mua sắm thuốc, vật tư y tế và sinh phẩm, đấu giá tài sản công còn hạn chế. Công tác xử lý tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp chưa thật sự hiệu quả; chuyển đổi số chưa mạnh mẽ.

**2. Về xã hội:** Đời sống của một bộ phận Nhân dân vẫn còn khó khăn, nhất là miền núi, vùng sâu, vùng xa. Trang thiết bị, thuốc, sinh phẩm, vật tư y tế ở một số cơ sở y tế, bệnh viện còn thiếu, chưa đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế, nhất là nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số và các lĩnh vực trụ cột, trọng điểm của tỉnh.

**3. Về quốc phòng - an ninh:** Trật tự, an toàn xã hội và tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp ở một số lĩnh vực; công tác phòng, chống cháy, nổ còn vụ việc nghiêm trọng. Việc thực hiện các kết luận sau thanh tra, kiểm tra còn chậm, có việc còn kéo dài.

**4. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị:** Một số vấn đề về công tác tư tưởng, phương thức chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cấp trên ở một số địa phương còn hạn chế, nhất là năng lực cụ thể hóa, triển khai thực hiện chưa bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ. Củng cố, kiện toàn một số chức danh lãnh đạo, quản lý còn chậm, có việc kéo dài. Công tác kết nạp đảng viên tuy đã được quan tâm chỉ đạo nhưng một số cấp ủy kết quả còn hạn chế. Công tác dân vận của hệ thống chính trị có lúc, có nơi chưa chủ động, hiệu quả chưa cao, nhất là một số vụ việc liên quan đến tôn giáo.

### III- Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Năm 2023 là năm bản lề, có ý nghĩa rất quan trọng, tạo tiền đề để thực hiện hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Dự báo tình hình thế giới và trong nước có nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Trong tỉnh, các chủ trương, quyết sách lớn về đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, triển khai các lĩnh vực đột phá... tiếp tục phát huy hiệu quả, tạo động lực thúc đẩy phát triển, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức nổi lên, như: dịch Covid-19 còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường; thời tiết, biến đổi khí hậu; giá cả nguyên, nhiên vật liệu đầu vào các ngành sản xuất tăng; một số cơ chế, chính sách mới liên quan đến điện gió, điện mặt trời chưa ban hành; hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống một bộ phận Nhân dân còn nhiều khó khăn... sẽ ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của tỉnh.

#### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP từ 10-11%; GRDP bình quân đầu người đạt từ 87-88 triệu đồng/người. Cơ cấu kinh tế: nông-lâm-thủy sản chiếm 28-29%; công nghiệp-xây dựng chiếm 39-40%; dịch vụ chiếm 32-33%. Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đạt 32-33%. Năng suất lao động tăng 6-7%. Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển chiếm 41% GRDP.



Tỷ trọng kinh tế số chiếm 12% GRDP. Thu ngân sách trên địa bàn khoảng 3.658 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 22.200 tỷ đồng.

- *Về xã hội*: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm từ 1,5-2%. Có 70-71% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 4-5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 59-60%. Số lao động được đào tạo nghề đạt 9.500 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65-66%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 29%. Có 96-97% số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- *Về môi trường*: Độ che phủ rừng đạt 47,23%. Tỷ lệ số hộ dân nông thôn được cấp nước sạch hợp vệ sinh đạt 99,7% và hộ gia đình sử dụng nước sạch đáp ứng Quy chuẩn Bộ Y tế là 97%. Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 100%.

- *Về quốc phòng - an ninh*: Tỷ lệ xã, phường, thị trấn vững mạnh toàn diện hàng năm đạt 70% trở lên.

- *Về xây dựng Đảng*: Kết nạp từ 800-850 đảng viên mới; tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 90% trở lên.

## **2. Nhiệm vụ trọng tâm**

### **2.1. Về kinh tế**

#### **2.1.1. Lĩnh vực nông-lâm nghiệp, thủy sản**

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu, gắn với phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp số, nông nghiệp thông minh, liên kết chuỗi giá trị hướng đến xuất khẩu các sản phẩm lợi thế; nhân rộng mô hình sản xuất có hiệu quả, nâng cao hàm lượng khoa học, công nghệ; chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng hiệu quả kinh tế cao, tiết kiệm nước. Phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung, an toàn, giá trị cao, tăng tỷ trọng các vật nuôi có lợi thế. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với nhân rộng các mô hình sinh kế bền vững; bảo tồn, phát huy giá trị tài nguyên rừng và biển Khu dự trữ sinh quyển thế giới Vườn quốc gia Núi Chúa.

Tiếp tục xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm tôm giống chất lượng cao của cả nước. Đẩy mạnh cơ cấu lại nghề khai thác hải sản, khuyến khích khai thác vùng khơi, phát triển mô hình dịch vụ trên biển; phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ, giữ vững chủ quyền, an ninh vùng biển. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nâng chất lượng các tiêu chí nông thôn mới theo hướng bền vững, hiệu quả.

#### **2.1.2. Công nghiệp - xây dựng**

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp, nhất là năng lượng, cảng biển, công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ. Tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án năng lượng tái tạo; chú trọng thu hút đầu tư dự án điện gió ngoài khơi, thủy điện tích năng, nguồn năng lượng mới (hydrogen). Đẩy nhanh triển khai Thủy điện tích năng Bác Ái; khởi công dự án Trung tâm điện lực LNG Cà Ná giai đoạn 1, Khu công nghiệp Cà Ná; đưa vào khai thác Bến 1A và hoàn thành Bến 1B Cảng tổng hợp Cà Ná. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án phát triển Ninh

Thuận trở thành Trung tâm năng lượng tái tạo, năng lượng sạch của cả nước; đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng truyền tải điện đoạn qua địa bàn tỉnh.

Tập trung đẩy mạnh đầu tư hạ tầng, thu hút, nâng tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến theo chiều sâu, các ngành sử dụng công nghệ hiện đại, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, tận dụng nguồn năng lượng tái tạo tại chỗ. Quan tâm hỗ trợ phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển du lịch.

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết phát triển kinh tế đô thị, xây dựng Phan Rang - Tháp Chàm trở thành Thành phố thông minh. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các đô án quy hoạch xây dựng. Triển khai các chương trình, đề án về phát triển nhà ở, đô thị, khu dân cư, kinh tế đô thị; khởi công một số khu đô thị mới...; phát triển mạnh thị trường bất động sản; thực hiện tốt chính sách nhà ở xã hội.

### *2.1.3. Phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế*

Triển khai đồng bộ các giải pháp phục hồi và phát huy tiềm năng, thế mạnh, tận dụng cơ hội, dư địa tăng trưởng các ngành dịch vụ gắn với đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, nhất là các ngành: du lịch, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bất động sản, logistics... Tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu; phát triển thương mại điện tử. Thực hiện có hiệu quả Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Thực hiện có hiệu quả chủ trương phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; đẩy mạnh triển khai các giải pháp phục hồi, phát triển du lịch; tập trung quảng bá, xúc tiến, hợp tác kích cầu du lịch; chú trọng đa dạng hóa sản phẩm, nâng chất lượng dịch vụ du lịch. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án du lịch trọng điểm, quy mô lớn, đẳng cấp cao; quan tâm đầu tư hạ tầng du lịch. Tăng cường liên kết, kết nối với các tuyến du lịch trong và ngoài nước.

*2.1.4. Phát triển các thành phần kinh tế:* Tiếp tục cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; giảm thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh. Hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã... bảo đảm công khai, minh bạch, bình đẳng.

*2.1.5. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường:* Triển khai hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; khai thác có hiệu quả nguồn lực đất đai; nâng cao năng lực xác định và xây dựng giá đất. Đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, cấp bách. Tăng cường quản lý, sử dụng đất, khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất rừng. Triển khai hiệu quả Nghị quyết về chương trình thích ứng với biến đổi khí hậu; Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050.

*2.1.6. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững*

Hoàn thành, triển khai có hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh quy hoạch các ngành, lĩnh vực đảm bảo đồng bộ, thống nhất. Tiếp tục tranh thủ hiệu quả sự hỗ trợ của Trung

ương, trọng tâm là thực hiện tốt các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tình theo Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ; ưu tiên đầu tư hạ tầng cấp thiết, trọng điểm theo hướng kết nối, liên thông và đa mục tiêu. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, bảo đảm giải ngân 100% nguồn vốn theo kế hoạch.

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ. Ưu tiên nguồn lực đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình trọng điểm, cấp bách quy mô lớn: dự án động lực về kinh tế trọng điểm phía Nam, các dự án hạ tầng liên kết vùng, Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và 03 chương trình mục tiêu Quốc gia...

Thu hút hiệu quả đầu tư của các thành phần kinh tế; thu hút có chọn lọc, sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ bên ngoài như: vốn FDI, ODA, NGOs; đẩy nhanh xúc tiến đầu tư các dự án vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, các dự án công nghiệp ven biển, năng lượng, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp...; tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương khai thác hiệu quả Sân bay Thành Sơn. Chú trọng hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, tháo gỡ điểm nghẽn, khó khăn trong thu hút đầu tư về đất đai, thủ tục hành chính, thuế, xây dựng, quy hoạch...; tăng cường kiểm tra, thanh tra, hậu kiểm, kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ, kéo dài.

## 2.2. Về văn hóa - xã hội

2.2.1. Chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa; nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội. Tiếp tục đổi mới giáo dục căn bản và toàn diện; rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp học, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên; nâng chất lượng giáo dục các cấp học và giữa các vùng trong tỉnh. Tiếp tục đầu tư cơ sở trường, lớp học. Nâng chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, thị trường lao động và giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động. Triển khai đào tạo, đào tạo lại lao động nông thôn, hộ nghèo...

2.2.2. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng có hiệu quả thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Triển khai các đề tài có tính ứng dụng cao trong sản xuất nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu. Thực hiện hiệu quả chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực khoa học, công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu phát triển, ứng dụng, đổi mới công nghệ sản xuất tiên tiến, hiện đại.

2.2.3. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Tăng cường năng lực của hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng. Tập trung chỉ đạo triển khai các biện pháp chủ động phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các loại bệnh khác. Tiếp tục mở rộng các chương trình hợp tác, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và xã hội hóa hoạt động y tế; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.2.4. Bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa, nâng chất lượng hoạt động văn học - nghệ thuật, thể dục - thể thao, thông tin, báo chí; ưu tiên xây dựng, nâng cấp, cải tạo hệ thống thiết chế văn hóa. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền. Phát triển văn hóa cơ sở, nâng chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; đẩy mạnh phong trào thể dục - thể thao quần chúng. Tiếp tục nâng chất lượng hoạt động bưu chính, viễn thông,

phát thanh, truyền hình; bao đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

2.2.5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội; chính sách người có công, trợ giúp xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi; phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng. Quan tâm chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

### *2.3. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội*

Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh, biên giới quốc gia trong tình hình mới; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền vùng biển; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh theo kế hoạch, chủ động phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Chú trọng xây dựng lực lượng chính quy, vững mạnh toàn diện; xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân, tự vệ bảo đảm theo luật định. Làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, an toàn giao thông. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, chỉ đạo xử lý kịp thời những phản ánh, kiến nghị và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### *2.4. Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị*

#### *2.4.1. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức*

Chú trọng đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng; tổ chức tốt các hoạt động chào mừng những ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng trong năm 2023. Tiếp tục quán triệt triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và cấp ủy các cấp; triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện tốt các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, quy định những điều đảng viên không được làm; chú trọng biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu.

#### *2.4.2. Công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức bộ máy và công tác cán bộ*

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai có hiệu quả Kết luận 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2.4.3. *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng:* Tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm không để tồn đọng kéo dài đơn thư tố cáo đảng viên và tổ chức đảng thuộc thẩm quyền; giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng đảm bảo đúng quy định; tăng cường giám sát thường xuyên đối với đảng viên. Kịp thời kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý kỷ luật nghiêm minh trường hợp vi phạm. Chú trọng theo dõi, đôn đốc việc khắc phục các hạn chế, khuyết điểm sau thanh tra, kiểm tra, giám sát việc khắc phục sửa chữa khuyết điểm, hạn chế qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân trong năm 2022.

2.4.4. *Tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:* Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu

cực. Thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp phòng ngừa: đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan Nhà nước; nâng cao hiệu quả giám sát của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội... Chủ động đấu tranh, phát hiện, xử lý, ngăn chặn các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng và tình trạng "tham nhũng vặt". Gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, quy định những điều đảng viên không được làm.

#### *2.4.5. Lãnh đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý của chính quyền các cấp*

Hội đồng nhân dân các cấp tăng cường công tác giám sát, khảo sát, nâng chất lượng giám sát các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân; chú trọng việc theo dõi, đôn đốc các cấp, các ngành liên quan trong việc nắm bắt, giải quyết các kiến nghị của cử tri.

Ủy ban nhân dân các cấp triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu đề ra. Thực hiện tốt Chương trình tổng thể cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, xã hội số; nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh.

#### *2.4.6. Công tác dân vận, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân*

Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận trong hệ thống chính trị. Phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của cấp ủy, chính quyền các cấp. Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền; tăng cường đối thoại, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; quan tâm giải quyết các vấn đề bức xúc trong Nhân dân, các vụ việc liên quan đến dân tộc, tôn giáo.

Chú trọng việc xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy vai trò của người có uy tín. Đẩy mạnh nhân rộng phong trào "Dân vận khéo", các phong trào thi đua yêu nước. Mặt trận và các đoàn thể thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; tiếp tục đổi mới phương thức tập hợp quần chúng, hướng về cơ sở, chăm lo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

#### *2.4.7. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy*

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy được sự chủ động, năng động của chính quyền và hệ thống chính trị; nêu cao tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ.

**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY**